**Phụ lục II**

**II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

**Mỗi quy trình nội bộ của UBND cấp huyện đã cắt giảm 02 bước thực hiện (hồ sơ TTHC sau khi được tiếp nhận được chuyển trực tiếp từ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện tới phòng chuyên môn mà không chuyển qua lãnh đạo UBND cấp huyện và Văn thư)**

**1.** **Tên thủ tục hành chính**: **Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa**

**Mã số TTHC**: 1.004088.000.00.00.H42

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

| **Bước thực hiện** | **Đơn vị thực hiện** | **Trách nhiệm thực hiện** | **Nội dung thực hiện** | **Thời gian**  **24 giờ** | **Biểu mẫu**  **/Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1 | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện | Chuyên viên | 1. Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất).  2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Phòng chuyên môn. Thu phí (nếu có), in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.  **Hồ sơ gồm**:  1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:  - Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  - 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  - Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu này đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.  2. Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:  - Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;  - Giấy phép hoặc tờ khai phương tiện nhập khẩu theo quy định của pháp luật đối với phương tiện được nhập khẩu;  - Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;  - Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam đối với cá nhân nước ngoài;  - Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê.  *\* Trường hợp chủ phương tiện là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện được phép hoạt động theo quy định của pháp luật khi thực hiện đăng ký không phải xuất trình Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.* | 02 giờ | Mẫu 01,02,03,04,05, 06 |
| Bước 2 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị | Trưởng phòng | Chuyển hồ sơ cho chuyên viên giải quyết | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Chuyên viên | Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ.  - Trình lãnh đạo phòng phê duyệt. | 12 giờ | Mẫu 02,04, 05 |
| Trưởng phòng | Ký nháy văn bản, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 3 | Văn phòng UBND cấp huyện | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | 04 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Văn thư | - Bộ phận Văn thư của UBND cấp huyện vào số văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm.  - Gửi hồ sơ, kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 4 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | Thông báo cho tổ chức và cá nhân đến nhận kết quả,  Trả kết quả trực tiếp hoặc qua bưu điện cho tổ chức, cá nhân và kết thúc trên phần mềm. |  | Mẫu 01, 04, 05; 06 |

**2. Tên thủ tục hành chính**: **Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa**

**Mã số TTHC**: 1.004047.000.00.00.H42

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

| **Bước thực hiện** | **Đơn vị thực hiện** | **Trách nhiệm thực hiện** | **Nội dung thực hiện** | **Thời gian** | **Biểu mẫu**  **/Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Phạm Thanh Tùng | 1. Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất).  2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Phòng chuyên môn. Thu phí (nếu có), in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.  **Hồ sơ gồm:**  1. Đối với phương tiện đang khai thác trước ngày 01/01/2005, hồ sơ gồm:  *1.1 Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:*  - Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  - 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  - Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu này đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.  *1.2 Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:*  - Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;  - Giấy phép hoặc tờ khai phương tiện nhập khẩu theo quy định của pháp luật đối với phương tiện được nhập khẩu;  - Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;  - Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam đối với cá nhân nước ngoài;  - Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê.  2. Đối với phương tiện được đóng mới trong nước sau ngày 01/01/2005, ngoài việc thực hiện theo quy định trên (tại khoản 1.1, khoản1. 2), chủ phương tiện phải xuất trình thêm bản chính của hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra, trừ trường hợp chủ phương tiện là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện được phép hoạt động theo quy định của pháp luật. | 02 giờ | Mẫu 01,02,03,04,05, 06 |
| Bước 2 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị | Trưởng phòng | Chuyển hồ sơ cho chuyên viên giải quyết | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Chuyên viên | Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ.  - Trình lãnh đạo phòng phê duyệt. | 12 giờ | Mẫu 02,04, 05 |
| Trưởng phòng | Ký nháy văn bản, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 3 | Văn phòng UBND cấp huyện | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | 04 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Văn thư | - Bộ phận Văn thư của UBND cấp huyện vào số văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm.  - Gửi hồ sơ, kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 4 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | Thông báo cho tổ chức và cá nhân đến nhận kết quả,  Trả kết quả trực tiếp hoặc qua bưu điện cho tổ chức, cá nhân và kết thúc trên phần mềm. |  | Mẫu 01, 04, 05; 06 |

**3. Tên thủ tục hành chính**: **Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa**

**Mã số TTHC**: 1.004036.000.00.00.H42

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

| **Bước thực hiện** | **Đơn vị thực hiện** | **Trách nhiệm thực hiện** | **Nội dung thực hiện** | **Thời gian** | **Biểu mẫu**  **/Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | 1. Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất).  2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Phòng chuyên môn. Thu phí (nếu có), in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.  **Hồ sơ gồm:**  1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:  + Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  + Giấy chứng nhận xóa đăng ký của cơ quan đăng ký phương tiện trước đó (bản chính) đối với phương tiện là tàu biển;  + 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  + Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với trường hợp chuyển quyền sở hữu và phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;  + Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.  2. Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:  + Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;  + Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc giấy tờ khác chứng minh phương tiện được cho, tặng, thừa kế theo quy định của pháp luật đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;  + Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam đối với cá nhân nước ngoài;  + Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê. | 02 giờ | Mẫu 01,02,03,04,05, 06 |
| Bước 2 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị | Trưởng phòng | Chuyển hồ sơ cho chuyên viên giải quyết | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Chuyên viên | Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ.  - Trình lãnh đạo phòng phê duyệt. | 12 giờ | Mẫu 02,04, 05 |
| Trưởng phòng | Ký nháy văn bản, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 3 | Văn phòng UBND cấp huyện | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | 04 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Văn thư | - Bộ phận Văn thư của UBND cấp huyện vào số văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm.  - Gửi hồ sơ, kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 4 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | Thông báo cho tổ chức và cá nhân đến nhận kết quả,  Trả kết quả trực tiếp hoặc qua bưu điện cho tổ chức, cá nhân và kết thúc trên phần mềm. |  | Mẫu 01, 04, 05; 06 |

**4. Tên thủ tục hành chính: Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật**

**Mã số TTHC**: 2.001711.000.00.00.H42

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

| **Bước thực hiện** | **Đơn vị thực hiện** | **Trách nhiệm thực hiện** | **Nội dung thực hiện** | **Thời gian** | **Biểu mẫu**  **/Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | 1. Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất).  2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Phòng chuyên môn. Thu phí (nếu có), in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.  **Hồ sơ gồm:**  1. Đối với phương tiện đăng ký lại do thay đổi tính năng kỹ thuật:  - Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:  + Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  + 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  + Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;  + Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp;  + Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.  - Xuất trình bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện được cấp còn hiệu lực sau khi phương tiện đã thay đổi tính năng kỹ thuật đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra.  2. Đối với phương tiện đăng ký lại do thay đổi tên:  - Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  - 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  - Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp;  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm. | 02 giờ | Mẫu 01,02,03,04,05, 06 |
| Bước 2 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị | Trưởng phòng | Chuyển hồ sơ cho chuyên viên giải quyết | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Chuyên viên | Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ.  - Trình lãnh đạo phòng phê duyệt. | 12 giờ | Mẫu 02,04, 05 |
| Trưởng phòng | Ký nháy văn bản, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 3 | Văn phòng UBND cấp huyện | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | 04 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Văn thư | - Bộ phận Văn thư của UBND cấp huyện vào số văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm.  - Gửi hồ sơ, kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 4 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | Thông báo cho tổ chức và cá nhân đến nhận kết quả,  Trả kết quả trực tiếp hoặc qua bưu điện cho tổ chức, cá nhân và kết thúc trên phần mềm. |  | Mẫu 01, 04, 05; 06 |

**5. Tên thủ tục hành chính**: **Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện**

**Mã số TTHC**: 1.004002.000.00.00.H42

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

| **Bước thực hiện** | **Đơn vị thực hiện** | **Trách nhiệm thực hiện** | **Nội dung thực hiện** | **Thời gian** | **Biểu mẫu**  **/Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | 1. Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất).  2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Phòng chuyên môn. Thu phí (nếu có), in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.  **Hồ sơ gồm:**  1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:  + Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  + 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  + Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp;  + Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.  2. Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:  + Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc quyết định điều chuyển phương tiện của cơ quan có thẩm quyền hoặc giấy tờ khác chứng minh phương tiện được cho, tặng, thừa kế theo quy định của pháp luật. Trường hợp chủ phương tiện là tổ chức, cá nhân nước ngoài đứng tên đăng ký lại phương tiện thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam;  + Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm. | 02 giờ | Mẫu 01,02,03,04,05, 06 |
| Bước 2 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị | Trưởng phòng | Chuyển hồ sơ cho chuyên viên giải quyết | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Chuyên viên | Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ.  - Trình lãnh đạo phòng phê duyệt. | 12 giờ | Mẫu 02,04, 05 |
| Trưởng phòng | Ký nháy văn bản, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 3 | Văn phòng UBND cấp huyện | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | 04 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Văn thư | - Bộ phận Văn thư của UBND cấp huyện vào số văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm.  - Gửi hồ sơ, kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 4 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | Thông báo cho tổ chức và cá nhân đến nhận kết quả,  Trả kết quả trực tiếp hoặc qua bưu điện cho tổ chức, cá nhân và kết thúc trên phần mềm. |  | Mẫu 01, 04, 05; 06 |

**6. Tên thủ tục hành chính**: **Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện**

**Mã số TTHC**: 1.003970.000.00.00.H42

Thời gian giải quyết : 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

| **Bước thực hiện** | **Đơn vị thực hiện** | **Trách nhiệm thực hiện** | **Nội dung thực hiện** | **Thời gian** | **Biểu mẫu**  **/Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | 1. Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất).  2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Phòng chuyên môn. Thu phí (nếu có), in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.  **Hồ sơ gồm:**  1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:  + Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  + 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  + Hồ sơ gốc còn dấu niêm phong, thành phần hồ sơ gốc ứng với từng trường hợp đăng ký đã được cơ quan đăng ký phương tiện cấp trước đó;  + Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính), đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.  2. Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:  + Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc quyết định điều chuyển phương tiện của cơ quan có thẩm quyền hoặc giấy tờ khác chứng minh phương tiện được cho, tặng, thừa kế theo quy định của pháp luật. Trường hợp chủ phương tiện là tổ chức, cá nhân nước ngoài đứng tên đăng ký lại phương tiện thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam;  + Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm. | 02 giờ | Mẫu 01,02,03,04,05, 06 |
| Bước 2 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị | Trưởng phòng | Chuyển hồ sơ cho chuyên viên giải quyết | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Chuyên viên | Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ.  - Trình lãnh đạo phòng phê duyệt. | 12 giờ | Mẫu 02,04, 05 |
| Trưởng phòng | Ký nháy văn bản, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 3 | Văn phòng UBND cấp huyện | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | 04 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Văn thư | - Bộ phận Văn thư của UBND cấp huyện vào số văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm.  - Gửi hồ sơ, kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 4 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | Thông báo cho tổ chức và cá nhân đến nhận kết quả,  Trả kết quả trực tiếp hoặc qua bưu điện cho tổ chức, cá nhân và kết thúc trên phần mềm. |  | Mẫu 01, 04, 05; 06 |

**7. Tên thủ tục hành chính**: **Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác**

**Mã số TTHC**: 1.006391.000.00.00.H42

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

| **Bước thực hiện** | **Đơn vị thực hiện** | **Trách nhiệm thực hiện** | **Nội dung thực hiện** | **Thời gian** | **Biểu mẫu**  **/Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | 1. Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất).  2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Phòng chuyên môn. Thu phí (nếu có), in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.  **Hồ sơ gồm:**  1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện  + Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  + 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  + Hồ sơ gốc còn dấu niêm phong, thành phần hồ sơ gốc ứng với từng trường hợp đăng ký đã được cơ quan đăng ký phương tiện cấp trước đó.  2. Xuất trình bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra. | 02 giờ | Mẫu 01,02,03,04,05, 06 |
| Bước 2 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị | Trưởng phòng | Chuyển hồ sơ cho chuyên viên giải quyết | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Chuyên viên | Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ.  - Trình lãnh đạo phòng phê duyệt. | 12 giờ | Mẫu 02,04, 05 |
| Trưởng phòng | Ký nháy văn bản, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 3 | Văn phòng UBND cấp huyện | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | 04 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Văn thư | - Bộ phận Văn thư của UBND cấp huyện vào số văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm.  - Gửi hồ sơ, kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 4 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | Thông báo cho tổ chức và cá nhân đến nhận kết quả,  Trả kết quả trực tiếp hoặc qua bưu điện cho tổ chức, cá nhân và kết thúc trên phần mềm. |  | Mẫu 01, 04, 05; 06 |

**8. Tên thủ tục hành chính**: **Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện**

**Mã số TTHC**: 1.003930.000.00.00.H42

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

| **Bước thực hiện** | **Đơn vị thực hiện** | **Trách nhiệm thực hiện** | **Nội dung thực hiện** | **Thời gian** | **Biểu mẫu**  **/Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | 1. Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất).  2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Phòng chuyên môn. Thu phí (nếu có), in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.  **Hồ sơ gồm:**  1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:  + Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  + 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi.  + Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp đối với trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị hỏng.  2. Xuất trình bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra. | 02 giờ | Mẫu 01,02,03,04,05, 06 |
| Bước 2 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị | Trưởng phòng | Chuyển hồ sơ cho chuyên viên giải quyết | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Chuyên viên | Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ.  - Trình lãnh đạo phòng phê duyệt. | 12 giờ | Mẫu 02,04, 05 |
| Trưởng phòng | Ký nháy văn bản, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 3 | Văn phòng UBND cấp huyện | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | 04 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Văn thư | - Bộ phận Văn thư của UBND cấp huyện vào số văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm.  - Gửi hồ sơ, kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 4 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | Thông báo cho tổ chức và cá nhân đến nhận kết quả,  Trả kết quả trực tiếp hoặc qua bưu điện cho tổ chức, cá nhân và kết thúc trên phần mềm. |  | Mẫu 01, 04, 05; 06 |

**9. Tên thủ tục hành chính**: **Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện**

**Mã số TTHC:** 2.001659.000.00.00.H42

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

| **Bước thực hiện** | **Đơn vị thực hiện** | **Trách nhiệm thực hiện** | **Nội dung thực hiện** | **Thời gian** | **Biểu mẫu**  **/Kết quả** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | 1. Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất).  2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Phòng chuyên môn. Thu phí (nếu có), in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.  **Hồ sơ gồm**:  1. Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu.  2. Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp. | 02 giờ | Mẫu 01,02,03,04,05, 06 |
| Bước 2 | Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị | Trưởng phòng | Chuyển hồ sơ cho chuyên viên giải quyết | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Chuyên viên | Chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ: - Xử lý, thẩm định hồ sơ.  - Trình lãnh đạo phòng phê duyệt. | 12 giờ | Mẫu 02,04, 05 |
| Trưởng phòng | Ký nháy văn bản, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt kết quả | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 3 | Văn phòng UBND cấp huyện | Lãnh đạo UBND cấp huyện | Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC | 04 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Văn thư | - Bộ phận Văn thư của UBND cấp huyện vào số văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm.  - Gửi hồ sơ, kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | 02 giờ | Mẫu 04, 05 |
| Bước 4 | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện | Chuyên viên | Thông báo cho tổ chức và cá nhân đến nhận kết quả,  Trả kết quả trực tiếp hoặc qua bưu điện cho tổ chức, cá nhân và kết thúc trên phần mềm. |  | Mẫu 01, 04, 05; 06 |